

UBND XÃ THIỆN TÍN
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI
MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI
SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

Số:01/KH-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thiện Tín, ngày 05 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo xã về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-BCĐ ngày 23/4/2026 của Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 về việc ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Thiện Tín về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã Thiện Tín (Ban chỉ đạo);

Căn cứ Kế hoạch hành động số 09-KH/ĐU ngày 22/8/2025 của Đảng ủy xã Thiện Tín thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 23/9/2025 của UBND xã Thiện Tín về việc Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Ban Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2026 trên địa bàn xã Thiện Tín gồm các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu chung

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, gắn phát triển khoa học, công nghệ (KH-CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) với phát triển kinh tế, năng suất lao động, chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Tạo chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc, cung cấp dịch vụ công và giải quyết thủ tục hành chính.

- Xác định năm 2026 là năm tập trung vào tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đo lường và đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã; bảo đảm việc triển khai đi vào thực chất, có sản phẩm cụ thể, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị ở xã, nhất là trong công tác quản lý, điều hành, cải cách hành chính, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, quản lý dân cư, bảo đảm an sinh xã hội, trật tự đô thị, xây dựng đô thị thông minh và các lĩnh vực phục vụ trực tiếp người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để triển khai các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn trong tổ chức thực hiện; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thực hiện chưa nghiêm, chưa hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã: Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn thuộc xã tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và cấp có thẩm quyền; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và chất lượng phục vụ người dân, tổ chức trên địa bàn.

2.2. Về chuyển đổi số

a. Về hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu dung chung

- Tham gia thực hiện mục tiêu phủ sóng 5G của tỉnh; bảo đảm 100% khu vực trung tâm đơn vị hành chính cơ sở, trụ sở cơ quan nhà nước, trường học, cơ sở y tế nằm trong vùng phủ sóng thông tin di động chất lượng cao (4G/5G theo lộ trình triển khai của tỉnh).

- 100% cán bộ cấp xã có trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.

- 100% hồ sơ, công việc được xử lý trên môi trường điện tử (đối với hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước thì thúc đẩy xử lý trên hệ thống/mạng phù hợp theo quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ để giải quyết công việc.

- Phân đầu 100% cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý được kết nối Internet băng rộng cố định; có $\geq 80\%$ hộ dân khu vực trung tâm có khả năng tiếp cận Internet băng rộng cố định.

- 100% các hệ thống thông tin được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và thực hiện bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

b. Về thủ tục hành chính (TTHC) và dịch vụ công trực tuyến (DVCTT):

- Tối thiểu 80% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước.

- 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong giữa các cấp chính quyền.

- Có $\geq 95\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.

- Có 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- Chỉ duy trì các TTHC và DVCTT thực sự cần thiết. Không yêu cầu người dân, doanh nghiệp nộp thêm giấy tờ trong trường hợp hệ thống thông tin phục vụ giải quyết TTHC đã kết nối, khai thác, sử dụng được dữ liệu từ cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, chuyên ngành.

c. Kinh tế số

- Triển khai thí điểm Mô hình “Thương mại 4.0 - Thanh toán không dùng tiền mặt”.

- Có $\geq 40\%$ doanh nghiệp, hợp tác xã địa phương ứng dụng công nghệ số.

d. Xã hội số

- Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử mức 2, cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID $\geq 98\%$; tỷ lệ người dân có chữ ký số $\geq 20\%$.

- Nâng cao kỹ năng số và văn hóa ĐMST; lan tỏa nhận thức về KHCN, ĐMST, CDS, tạo sự đồng thuận xã hội và chuyển đổi hành vi số của người dân, doanh nghiệp.

đ) Nâng cao hiệu quả quản trị nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo: 100% nhiệm vụ KHCN, ĐMST có sử dụng ngân sách nhà nước (nếu có) được quản lý, cập nhật kịp thời, đầy đủ vòng đời nhiệm vụ (đặt hàng, tuyển chọn/giao trực tiếp, hợp đồng, giải ngân, nghiệm thu,...)

3. Yêu cầu

- Bám sát các chỉ tiêu, kế hoạch, chương trình của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương; các Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình và kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chỉ tiêu, kế hoạch, chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để triển khai hiệu quả công tác phát triển KHCN, ĐMST, CDS, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh trên địa bàn xã.

- Bám sát thực tiễn, kế thừa và phát huy những kết quả đạt được, tạo đột phá về phát triển KHCN, ĐMST, CDS, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của xã.

- Huy động các nguồn lực, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp trong triển khai các nhiệm vụ về phát triển KHCN, ĐMST, CDS, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh; các cơ quan, đơn vị phải chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác phối hợp triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao tại phụ lục đính kèm theo Kế hoạch số 475/KH-UBND ngày 23/9/2025 của UBND xã Thiện Tín và các Văn bản liên quan về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 1311/QĐ- UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2026 xã Thiện Tín.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành viên Ban Chỉ đạo của xã

1.1. Tổ chức chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao chủ trì đúng theo tiến độ các nội dung, nhiệm vụ tại kế hoạch này và các kế hoạch về phát triển KHCN, ĐMST, CDS, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển nông thôn mới xã. Tham gia phối hợp thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

1.2. Chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, định hướng và các giải pháp trong lĩnh vực, cơ quan, đơn vị được phân công quản lý, phụ trách.

1.3. Báo cáo Ban Chỉ đạo và Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo và phạm

vi quản lý của Kế hoạch này. Kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và kiến nghị, đề xuất giải pháp.

2. Tổ trưởng các Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo theo nhiệm vụ được phân công kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc xã tập trung ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn lực để hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp năm 2026, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo các nội dung vượt thẩm quyền (nếu có).

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Phòng Văn hoá - Xã hội xã)

a) Chủ trì, tham mưu Ban Chỉ đạo của UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp; định kỳ báo cáo UBND xã, Trưởng Ban Chỉ đạo và tỉnh theo quy định hoặc đột xuất theo yêu cầu.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp xử lý.

c) Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc cập nhật tình hình thực hiện nhiệm vụ trên Hệ thống theo dõi, giám sát; bảo đảm 100% nhiệm vụ được cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác; tổng hợp phục vụ các phiên họp Ban Chỉ đạo.

d) Chủ trì tham mưu gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; công tác thi đua, khen thưởng.

3. Công an xã

a) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn xã; đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

b) Chủ trì bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân; phối hợp với các cơ quan liên quan trong giám sát, cảnh báo, xử lý sự cố an ninh mạng.

c) Theo dõi, đôn đốc tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách; báo cáo định kỳ và đột xuất về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

a) Phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo trong công tác tham mưu, tổng hợp, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND xã và Ban Chỉ đạo.

b) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo giao; bảo đảm tiến độ, chất lượng.

c) Phối hợp vận hành, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành và theo dõi nhiệm vụ.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ về cải cách hành chính, gắn với đổi mới phương thức quản trị và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước.

5. Phòng Kinh tế: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Kế hoạch này; đồng thời chủ trì thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế số, thương mại điện tử.

6. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh trên địa bàn, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

6.1. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, hoạt động về phát triển KHCN, ĐMST, CDS, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và phát triển đô thị thông minh của tỉnh, của địa phương.

6.2. Truyền thông nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt cho người dân; thường xuyên cập nhật và chia sẻ các mô hình chuyển đổi số tiêu biểu đã triển khai nhân rộng.

6.3. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trên địa bàn theo quy định hiện hành; truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn trên không gian mạng cho người dân.

6.4. Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổ chức tập huấn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng, mạng lưới chuyển đổi số tại địa phương; Đồng thời thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ lên Hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương (<https://theodoingq.dcs.vn>).

7. Cơ chế theo dõi, giám sát và đánh giá

a) Thực hiện theo dõi, giám sát toàn bộ nhiệm vụ trên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ; bảo đảm công khai, minh bạch, có kiểm chứng.

b) Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu.

c) Tăng cường kiểm tra thực tế; kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; xử lý nghiêm các trường hợp chậm tiến độ, không hoàn thành nhiệm vụ.

8. Khen thưởng và xử lý trách nhiệm

a) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Xem xét trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, chậm tiến độ hoặc để xảy ra sai phạm.

c) Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

9. Chế độ thông tin báo cáo

Các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu, định kỳ báo cáo kết quả triển khai công tác phát triển KHCN, ĐMST, CDS, triển khai Đề án 06, gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày

10 hàng tháng, báo cáo năm trước ngày 05/11/2026 để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Yêu cầu thành viên Ban Chỉ đạo chỉ đạo tổ chức triển khai Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh bằng Văn bản về Phòng Văn hóa - Xã hội xã (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo), báo cáo Ban Chỉ đạo của xã xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCD xã;
- Thành viên Tổ Giúp việc BCD;
- Ủy ban Mặt trận TQVN xã;
- Các phòng, ban chuyên môn UBND xã;
- Lưu: VT, BCD.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phạm Quốc Vương